



LUYỆN TẬP

1 Trong các số 3451 ; 4563 ; 2050 ; 2229 ; 3576 ; 66 816 :

a) Số nào chia hết cho 3 ?

3451 ; 4563 ; 2050 ; 2229 ; 3576 ; 66 816

b) Số nào chia hết cho 9 ?

3451 ; 4563 ; 2050 ; 2229 ; 3576 ; 66 816

c) Số nào chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9 ?

3451 ; 4563 ; 2050 ; 2229 ; 3576 ; 66 816

2 Tìm chữ số thích hợp để viết vào ô trống sao cho :

a) 94 chia hết cho 9 ;

b) 2 5 chia hết cho 3 ;

c) 76 chia hết cho 3 và chia hết cho 2.

3 Câu nào đúng, câu nào sai ?

☐ a) Số 13 465 không chia hết cho 3 ;

☐ b) Số 70 009 chia hết cho 9 ;

☐ c) Số 78 435 không chia hết cho 9 ;

☐ d) Số có chữ số tận cùng là 0 thì vừa chia hết cho 2 vừa chia hết cho 5.

4 Với bốn chữ số 0 ; 6 ; 1 ; 2.

a) Hãy viết ít nhất ba số có ba chữ số (ba chữ số khác nhau) và chia hết cho 9 ;

b) Hãy viết một số có ba chữ số (ba chữ số khác nhau) chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9.